

Số: 27/TB - TrPHKD

THÔNG BÁO
TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 7 NGÀY QUA
(Từ ngày 01/7 – 07/7/2026)

I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT & SINH TRƯỞNG CỦA CÂY TRỒNG.

1/. Thời tiết:

Nhiệt độ: 25 - 35⁰C.

Độ ẩm: 70- 90% .

Tuần qua, đầu tuần trời nắng, có mưa rào thuận lợi cho việc gieo cấy lúa mùa và các cây trồng khác sinh trưởng phát triển. Song cũng tạo điều kiện cho sâu bệnh gây hại mạnh trên các loại cây trồng.

2/. Cây trồng và giai đoạn sinh trưởng:

- Trên mạ mùa: 2- 3,5 lá.
- Lúa gieo thẳng 3-5 lá
- Trên lúa: cây, bén rễ - hồi xanh.
- Trên ngô: mới trồng, 2-3 lá.
- Cây rau: + Rau ăn lá: Trồng mới - phát triển sinh khối - thu hoạch.
- Cây nhãn: Phát triển quả , quả chín, thu hoạch.
- Cây có múi: Phát triển sinh khối – hoa - phát triển quả.
- Cây chuối: Phát triển sinh khối - thu hoạch.

II. NHẬN XÉT TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 7 NGÀY QUA

1/. Trên mạ - lúa mới cấy:

- Ốc bươu vàng gây hại trên các chân mạ được, diện tích lúa mới cấy, chưa phòng trừ đặc biệt là những chân ruộng trũng, ruộng đầu nguồn nước hay gần mương máng, mật độ phổ biến 0,1- 0,3 con/m² , nơi cao 1-2 con/m² , cá biệt trên 10 con/m² | nông dân đang tích cực phòng trừ nơi có mật độ cao.

- Rầy nâu, rầy lưng trắng, bọ trĩ, chuột... phát sinh và gây hại rải rác.

2. Trên cây rau, màu:

- Trên ngô: Sâu keo mùa thu, sâu xám gây hại rải rác..

- Cây rau ăn lá: Sâu xanh, sâu khoang, sâu tơ gây hại nơi cao 2-5 con/m², cục bộ có nơi 10 con/m².

- Trên cây họ cà: Bệnh mốc sương tiếp tục gây hại nhẹ, tỷ lệ hại phổ biến 2-3 %, nơi cao 5-7% số lá.

Ngoài ra bọ trĩ, bọ phấn, rệp gây hại nhẹ, rải rác.

- Bí, dưa chuột: Bệnh sương mai, thán thư, rầy rệp, bọ cánh cam gây hại nhẹ rải rác. Ruồi đục quả gây hại rải rác.

3. Trên cây ăn quả:

- Trên cây nhãn, vải:

+ Bệnh thán thư gây hại cục bộ trên một số vườn nhãn, tỉ lệ hại nơi cao 3-5% số quả.

+ Sâu đục quả gây hại rải rác...

+ Sâu đo gây hại rải rác ở những vườn ra lộc hè với mật độ phổ biến 2-3 con/m².

+ Bọ cánh cứng, bọ xít, rệp muội, rệp sáp... gây hại nhẹ, rải rác.

+ Hiện tượng nứt quả nhãn gây hại rải rác trên các vườn nhãn...

- Trên cây có múi:

+ Sâu vẽ bùa gây hại cục bộ trên lộc non với mật độ trung bình 1-3% số lá, nơi cao 3-5% số lá.

+ Rệp muội, nhện đỏ, nhện rậm vàng, bọ trĩ, sâu ăn lá... gây hại rải rác.

+ Ngoài ra, bệnh vàng lá thối rễ gây hại cục bộ.

- Trên cây chuối:

+ Bệnh héo vàng lá Panama gây hại cục bộ 7-10% số cây, hại nặng ở giai đoạn cây đang phát triển quả.

+ Sâu đục thân, sâu đục nõn, rầy mềm, sâu ăn lá... gây hại cục bộ một số diện tích.

III. DỰ KIẾN TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI TRONG THỜI GIAN TỚI

1/. Trên lúa:

- Ốc bươu vàng tiếp tục gây hại trên các diện tích lúa mới cấy đặc biệt là ruộng trũng, gần mương máng.

- Bệnh nghệt rễ ngộ độc hữu cơ phát sinh trên các diện tích lúa cấy gập thời tiết nắng nóng.

- Bọ trĩ, chuột phát sinh và gây hại rải rác...

2/. Trên cây rau màu:

- Cây rau ăn lá: Sâu xanh, sâu khoang, sâu tơ tiếp tục gây hại. Rệp muội tiếp tục gây hại gia tăng.

- Cây họ cà:

+ Bệnh mốc sương, bệnh héo xanh, bệnh héo vàng tiếp tục gây hại

gia tăng.

Ngoài ra, bọ trĩ, bọ phấn, rệp tiếp tục gây hại.

- Bâu bí, dưa chuột: bệnh sương mai, thán thư có khả năng gây hại gia tăng, đặc biệt trong điều kiện thời tiết âm u, có mưa ẩm.

+ Rầy rệp, bọ cánh cam, ruồi đục quả tiếp tục gây hại nhẹ rải rác.

3/. Trên cây ăn quả:

- Trên cây nhãn:

+ Bệnh sương mai, thán thư tiếp tục phát sinh và có khả năng gây hại trên các diện tích nhãn nhất là trong điều kiện thời tiết có nắng mưa xen kẽ.

+ Sâu đục cuống quả, rệp sáp, ruồi đục quả gây hại gia tăng chủ yếu ở những vườn trồng dày, ít áp dụng cắt tỉa và vệ sinh vườn.

+ Sâu đo tiếp tục gây hại rải rác ở những vườn ra lộc hè.

+ Bọ xít, rệp muội, rệp sáp, bọ trĩ, nhện đỏ... tiếp tục phát sinh và có thể gây hại đặc biệt trên những khu vực có nhiều loại cây trồng xen kẽ.

+ Hiện tượng nứt quả nhãn tiếp tục gây hại rải rác trên các vườn nhãn...

- Trên cây có múi:

+ Sâu vẽ bùa, rệp muội, nhện đỏ, bọ trĩ tiếp tục phát sinh và gây hại trên các vườn đang ra lộc non.

- **Trên chuối:** Bệnh héo vàng lá chuối Panama tiếp tục gây hại, hại nặng trong giai đoạn phát triển quả.

IV. ĐỀ NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ HOẶC CÁC CHỦ TRƯỞNG CẦN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN Ở ĐỊA PHƯƠNG:

1/. Trên lúa:

- Nông dân tiếp tục chuẩn bị tốt nhất các điều kiện sản xuất vụ Mùa theo đúng khung thời vụ quy định.

- Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, tập trung tỉa dặm, luôn giữ mực nước trong ruộng từ 1-2cm. Bón phân thúc cho các diện tích lúa đang hồi xanh để lúa đẻ nhánh tập trung.

- Chủ động phòng trừ ốc bươu vàng trên mạ dợt, lúa trước và sau khi gieo cấy bằng các biện pháp thủ công, những nơi mật độ cao có thể sử dụng thuốc để phun trừ như Ocdie 700 WP, Clodansuper 700 WP, Benride 700 WP ...

(Chú ý: Thuốc độc với tôm, cua, cá... khi sử dụng không tháo nước xuống nơi nuôi trồng thủy sản).

- Phun thuốc trừ cỏ tiền nảy mầm cho các diện tích lúa xạ từ 1-3 ngày bằng thuốc trừ cỏ Sofit 300 EC. Trừ cỏ hậu nảy mầm cho các diện tích lúa sau gieo cấy từ 10-15 ngày khi cỏ đã mọc bằng các loại thuốc trừ cỏ an toàn như: Tempest 36 WP; Sipata 36 WP... phun theo hướng dẫn trên bao bì.

- Tiếp tục theo dõi các đối tượng sâu bệnh khác để chủ động phòng trừ

2/. Trên cây rau màu:

- Sâu tơ, sâu xanh, bọ nhảy xuất hiện mật độ cao trên rau ăn lá, sâu đục quả, rệp, bọ trĩ hại đậu đỗ, dưa chuột cần phòng trừ bằng thuốc sinh học như: Aizabin WP, Vi – BT, Bitadin WP, VK. Những vùng trồng chuyên canh rau họ ăn lá mà thường xuyên xuất hiện bọ nhảy mật độ cao cần áp dụng các biện pháp luân canh với nhóm rau khác, bơm nước để ngâm đất nhằm diệt Ấu trùng trong đất trước khi trồng vụ mới.

- Bệnh mốc sương trên cây họ cà, sương mai hại dưa chuột, đậu đỗ... cần phòng trừ bằng chế phẩm Nano bạc, Nano đồng ở thời kỳ đang thu hoạch hoặc dùng thuốc Phytocide 50WP, Insuran 50WG,... ở thời kỳ cây phát triển sinh khối.

Đề hạn chế bệnh lở cổ rễ, bệnh héo xanh, thối nhũn... cần tưới gốc bằng các chế phẩm vi sinh hoặc phun thuốc bảo vệ thực vật có trong danh mục được phép sử dụng như Starsuper 20WP; Diboxylin 2SL; Kamsu 2SL, 8WP; Sat 4SL; Biobac WP; Bonny 4SL; Bisomin 2SL;... Chú ý nồng độ, liều lượng và cách sử dụng theo khuyến cáo của nhà sản xuất.

Chú ý: Khi phòng trừ phải phun theo hướng dẫn kỹ thuật trên vỏ bao bì, tuân theo nguyên tắc "4 đúng", ưu tiên sử dụng thuốc sinh học, thuốc thảo mộc và bảo đảm đúng thời gian cách ly đối với rau màu.

+ Bệnh sương mai, thán thư, bệnh phấn trắng ở những nơi có tỷ lệ cao cần phòng trừ bằng các loại thuốc: Jack M9 72WP, Ridomil 68WG, Topsin M 70WP, Phytocide 50WP...

3/. Cây ăn quả:

- Cây nhãn, vải:

Thường xuyên kiểm tra vườn, theo dõi chặt chẽ bệnh sương mai, thán thư và sâu, bệnh khác để có biện pháp phòng trừ kịp thời.

- Đối với bệnh sương mai, thán thư xuất hiện cần phòng trừ sớm bằng các loại thuốc đặc hiệu như: Ridomil Gold 68 WG, Amistar 250 SC, Dosay 45WP, Phytocide 50WP...

+ Phòng trừ sâu đo, bọ xít, bọ cánh cứng..., khi có mật độ cao bằng thuốc: Dylan 2EC, Trebon 10EC....

- Phun trừ sâu đục quả trên các diện tích có mật độ trưởng thành cao bằng thuốc: Dupon Prevathon 200SC, Voliamtago 063SC, Vitako 40WG..

Chú ý: Cần phun ướt đều trong và ngoài tán cây.

+ Rầy chổng cánh, rệp sáp, rệp muội, bọ phấn khi có mật độ cao cần phòng trừ bằng các loại thuốc như: Movento 150OD, Radiant 60SC, Kola 700 WP ...

+ Đối với diện tích nhãn ở thời kỳ quả chín mà phát sinh, phát triển cần sử dụng chế phẩm như Nano bạc, Nano đồng để phòng chống bệnh nhằm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Hướng dẫn nông dân phòng trừ sâu bệnh tuân thủ nguyên tắc 4 đúng và đảm bảo thời gian cách ly sau phun thuốc đến khi thu hoạch 15-20 ngày.

- Cây có múi:

Thường xuyên kiểm tra vườn, theo dõi chặt chẽ thời tiết và sâu, bệnh cũng như giai đoạn sinh trưởng của cây trồng để hướng dẫn nông dân áp dụng các biện pháp phòng trừ kịp thời, hiệu quả.

- Cây chuối:

Những cây bị bệnh nặng không có khả năng ra buồng cần đào gốc thu gom đem tiêu hủy để đảm bảo nấm bệnh không lây lan ra đất, nước và những cây không bị bệnh, phun phòng trừ bệnh các loại thuốc đặc hiệu trên chuối được sử dụng ở Việt nam an toàn, hiệu quả.

- Cây ăn quả khác:

Thường xuyên kiểm tra vườn, theo dõi chặt chẽ thời tiết và sâu, bệnh cũng như giai đoạn sinh trưởng của cây trồng để hướng dẫn nông dân áp dụng các biện pháp phòng trừ kịp thời, hiệu quả.

Nơi nhận:

- Trung tâm Nước sạch, KTNN và Bảo tồn thiên nhiên
- Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;
- Đài truyền thanh các xã, phường trên địa bàn;
- UBND, HTX, trung tâm DVTH các xã, phường;
- Các đại lý trong địa bàn;
- Lưu:Trạm.

Để báo cáo

**KT. TRẠM TRƯỞNG
PHÓ TRẠM TRƯỞNG**



Ngô Tiến Dũng



DIỆN TÍCH, MẬT ĐỘ, PHÂN BỐ
MỘT SỐ ĐỐI TƯỢNG SINH VẬT GÂY HẠI CHÍNH
TẠI CƠ SỞ PHỒ HIẾN – KIM ĐỘNG, HƯNG YÊN
(đến ngày 07/7/2026)

Số TT	Tên sinh vật gây hại	Giai đoạn sinh trưởng của cây trồng	Mật độ, tỷ lệ (con/m ² , %)		Diện tích nhiệm (ha)				DTN CKN T	Diện tích phòng trừ	Phân bố
			Phổ biến	Cao	Tổng số	Nhẹ - TB	Nặng	Mất trắng			
1	Ốc Bươu vàng	Cây – bén rễ – hồi xanh.	0.3-0.5	1-1.5 con/m ² , cục bộ >10	15	14,5	0,5			13	Các phường, xã